TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN LÂM** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 46/2017/HSST Ngày 27-9-2017	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM, TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Văn Mười.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tưởng.
2. Ông Lê Quang Điện.

Thư ký phiên tòa: Ông Đào Quang Đích - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên: Bà Chu Thị Dương - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại Hội trường xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Toà án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số 46/2017/ HSST ngày 14 tháng 9 năm 2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2017/QĐXX-HS ngày 15 tháng 9 năm 2017, đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn S, sinh năm 1984.

Trú tại: Bản Tân Do, xã Mường Do, huyên Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Trình độ văn hoá: 7/12 - Nghề nghiệp: Tự do.

Bố: Đinh Văn C (Đã chết).

Mẹ: Lường Thị M - Sinh năm 1945.

Vợ: Đinh Thị T (Đã ly hôn).

Con: Có 1 con, sinh năm 2005.

Tiền án: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 01/9/2016 S chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Chưa có.

Nhân thân: Năm 2010 bị Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La ra quyết định đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

Sử bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên.

2. Đinh Văn K, sinh năm 1985.

Trú tại: Bản Cải A, xã Chim Vàn, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

Trình độ văn hoá: 10/12 - Nghề nghiệp: Không.

Bố: Đinh Công T - Sinh năm 1958.

Mẹ: Lò Thị T - Sinh năm 1963.

Vợ: Lò Thị C (Đã ly hôn).

Con: Có 1 con, sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Khải bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Đò Thị V, sinh năm 1976, vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Là Mọc, xã Giao Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Anh Lò Văn P, sinh năm 1986, vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Nà Lứa, xã Chiềng Hoa, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1975, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Cầu, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1996, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Minh Khai, Thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1992, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Ngô Xuyên, Thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Bà Sái Thị N, sinh năm 1966, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Minh Khai, Thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Bà Chu Thị L, sinh năm 1958, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Minh Khai, Thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn S và Đinh Văn K đều là đối tượng nghiện các chất ma túy (heroin). Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 02/6/2017, K đến phòng trọ của S thuê ở thôn Minh Khai, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên chơi. Tại đây, S rủ Khải đi mua Hêrôin, S sẽ cắt lại một phần Hêrôin để S, K sử dụng, phần còn lại sẽ bán cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời thì K đồng ý. Đến khoảng 8 giờ cùng ngày, S điều khiển xe môtô nhãn hiệu Nagaki (kiểu dáng xe Wave) biển số 17M5-3481, màu đỏ chở K đi từ phòng trọ của S lên khu vực huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để mua Hêrôin. Khi đến nơi, K ngồi ở một quán nước không rõ tên, địa chỉ đợi, còn S đi vào gặp một nam thanh niên không rõ tên, địa chỉ hỏi mua 1.200.000 đồng tiền Hêrôin thì nam thanh niên này đồng ý và đưa cho S 04 gói Hêrôin. S cầm 04 gói Hêrôin trên cất vào người rồi đi ra chỗ K. Sau đó cả hai đi về phòng trọ của S. Tại đây S lấy 01 gói Hêrôin ra rồi chia làm 2 phần, 01 phần S, K sử dụng, phần còn lại S gói lại cùng với 03 gói Hêrôin vừa mua sau đó mang cất vào túi quần bò của S rồi treo lên dây trong phòng trọ. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, S, K đang ngồi chơi tại phòng trọ của S thì có đối tượng tự khai tên là Đinh Văn C ở thôn Ngọc Loan, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm gọi điện thoại cho S và nói: "*Có hàng không,*

bán cho gói 500.000 đồng" (nghĩa là bán cho 500.000 đồng tiền Hêrôin) thì S đồng ý rồi hẹn gặp C tại quán nước của chị Sái Thị N ở thôn Minh Khai, trị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm. C đi bộ ra quán nước ở khu vực thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm thì gặp anh Nguyễn Văn H, C hỏi mượn anh H chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 89H7-7444 để đi đón bạn. Anh H tưởng thật nên đã giao xe cho C. C điều khiển xe đến chỗ hẹn gặp S. Tại phòng trọ, S rút đầu lọc của điếu thuốc lá "Thăng Long" ra và cất gói Hêrôin đã chia lúc trước vào rồi cất điếu thuốc có Hêrôin vào vỏ bao thuốc "Thăng Long" sau đó đưa cho K và nói: *"tý ra gặp nó mà thấy tao vẫy tay về thì đưa cho nó"*. K liền điều khiển xe môtô của S đến chỗ hẹn gặp C để giao Hêrôin. Còn S đi bộ ra khu vực quán nước ở gần phòng trọ thì gặp anh Lò Văn P ở bản Nà Lứa, xã Chiềng Hoa, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. S liền hỏi mượn anh P chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Wave S biển số 26B1-63057, màu đen đi có việc. Anh P tưởng thật nên đã giao xe cho S. S điều khiển chiếc xe trên đến quán nước của chị N. Khi đến nơi, S đi vào trước gặp C, còn K đứng cách quán nước của chị N khoảng 10m. Thấy S, C liền đưa cho S số tiền 500.000 đồng, S cầm tiền và vẫy tay về phía K, K hiểu ý liền vào ngồi cùng S, C. K lấy trong người ra bao thuốc lá "Thăng Long" rồi lấy 01 điếu thuốc bên trong có Hêrôin đưa cho C. Khi C đang cầm điếu thuốc trên tay thì bị cơ quan CSĐT- Công an huyện Văn Lâm phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: Thu của C 01 điếu thuốc lá Thăng Long bên trong đầu lọc có 01 gói nilon chứa chất bột dạng cục màu trắng (ký hiệu M1); 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 89H7-7444. Thu của S 500.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S biển số 26B1-63057 màu đen. Thu của K 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 xe môtô nhãn hiệu Nagaki (kiểu dáng xe Wave) biển số 17M5-3481 màu đỏ. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Văn Lâm khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của S thu giữ: tại túi quần bò treo trên dây 01 gói nilon bên trong có 03 gói giấy bạc bên trong mỗi gói đều chứa chất bột kết tinh màu trắng dạng cục (ký hiệu M2). Tại giường 01 điện thoại di động nhãn hiệu Wing màu đen viền đỏ. Khám xém phòng trọ của K ở thôn Quán Khê, xã Dương Quang, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội nhưng không thu giữ được gì.

Ngày 02/6/2017, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định số 81 đối với số ma túy đã thu ở trên. Đến ngày 10/6/2017, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên có kết luận giám định số 177/PC54 xác định: *Mẫu chất màu trắng dạng cục trong niêm phong ghi M1 thu của Đinh Văn C có trọng lượng 0,046g, là Hêrôin. Mẫu chất màu trắng dạng cục trong niêm phong ghi M2 thu của Đinh Văn S có trọng lượng 0,507g, là Hêrôin.*

Quá trình điều tra: C còn khai vào sáng ngày 01/06/2017, C đã mua 01 gói hêrôin với giá 500.000 đồng của S, K để sử dụng. Quá trình điều tra không đủ căn cứ chứng minh K, S đã bán hêrôin cho C vào ngày 01/6/2017 nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với S, K về hành vi nêu trên.

Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Nagaki (kiểu dáng xe Wave) biển số 17M5-3481màu đỏ xác định là của chị Đò Thị V ở Là Mọc, xã Giao Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Wave S biển số 26B1-63057, màu đen xác định là của anh Lò Văn P. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 89H7-7444 là của anh Nguyễn Văn H. Anh H, chị V, anh P đều không biết S, K, C đã sử dụng chiếc xe trên vào mục đích phạm tội. Ngày 27/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Văn

Lâm đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 89H7-7444 cho anh H. Anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì. Còn anh P, chị V chưa đến cơ quan điều tra nhận lại tài sản.

Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của S xác định là tiền S và K bán ma túy cho C. Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Wing màu đen viền đỏ của S và chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen của C cùng một số vật chứng khác đều xác định sử dụng vào mục đích phạm tội.

Đối với đối tượng tự khai tên là Đinh Văn C đã có hành vi mua ma túy để sử dụng trái phép, trong quá trình làm việc tại Công an huyện Văn Lâm, lợi dụng sơ hở C đã trốn. Cơ quan điều tra chưa xác định được lại lịch, địa chỉ của C và đối tượng đã bán ma túy cho S nên sẽ tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 47/QĐ-VKS, ngày 14/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên để xét xử Đinh Văn S và Đinh Văn K về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà; Các bị cáo đều thành khẩn khai báo như nội dung cáo trạng đã truy tố, thái độ ăn năn hối cải. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn S và Đinh Văn K đều phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự đối với bị cáo S.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn S từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn K từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu số tiền 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*) sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Wing, phát mại lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu hủy bỏ 01phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, 01 vỏ bao thuốc là Thăng Long.

Trả lại chị Đò Thị V 01 xe mô tô nhãn hiệu Nagaki (kiểu dáng xe Wave) biển số 17M5-3481; trả lại anh Lò Văn P 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S biển số 26B1-63057.

Buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

{1} *Về thủ tục tố tụng*; việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can,

bản cáo trạng, quyết định đưa vụ án ra xét xử được tống đạt cho các bị cáo đúng pháp luật; việc lấy lời khai những người tham gia tố tụng, hỏi cung bị can đều đảm bảo. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Hội đồng xét xử xác định việc điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

{2} *Về nội dung*; lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người làm chứng, với các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/6/2017, tại quán nước của bà Sái Thị N thuộc thôn Minh Khai, Thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, các bị cáo Đinh Văn S và Đinh Văn K đã có hành vi bán trái phép 01 gói Hêrôin có trọng lượng 0,046g với số tiền 500.000 đồng cho đối tượng tự khai tên là Đinh Văn C ở thôn Ngọc Loan, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên phát hiện bắt quả tang, thu giữ gói Hêrôin nêu trên cùng một số vật chứng có liên quan khác. Khám xét khẩn cấp phòng trọ của S thu giữ 03 gói Hêrôin có tổng trọng lượng 0,507g.

Hành vi bán trái phép ma túy như nêu trên của các bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ.

Khi so sánh, đối chiếu khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 với Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử thấy; so với quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 cùng về tội Mua bán trái phép chất ma túy thì mức hình phạt quy định không có lợi hơn cho các bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền về quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây lo lắng, bất bình trong cộng đồng dân cư. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do bản thân các bị cáo là người nghiện ma túy, để có tiền thoả mãn cho nhu cầu sử dụng ma tuý đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo rất tích cực từ nơi khác đến trọ trên địa bàn huyện Văn Lâm sau đó mua ma túy để bán. Thủ đoạn phạm tội tinh vi giấu ma túy vào đầu lọc điếu thuốc lá nhằm tránh sự phát hiện. Tệ nạn ma tuý là hiểm hoạ cho toàn xã hội, nó gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khoẻ con người. Tệ nạn ma tuý còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế xã hội và an ninh trật tự của đất nước. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo như trên phải có mức hình phạt tương xứng, tiếp tục bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian thì mới đủ điều kiện cải tạo các bị cáo và phòng ngừa các hành vi tương tự xảy ra.

Để đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án này trước tiên phải xét đến bị cáo S giữ vai trò đầu. S là người khởi sướng và trực tiếp cùng K đi mua ma túy ở Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh về, S chia ra các gói, là người liên hệ với C và giao ma túy cho K đi bán, là người nhận tiền. Hơn nữa bị cáo có một tiền án về tội ma túy, sau đó lại tiếp tục đi cai nghiện tập trung nhưng không lấy đó làm bài học sửa chữa. Do vai trò cao hơn K, lại có nhân thân xấu nên mức hình

phạt của S sẽ cao hơn K, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Bị cáo K giữ vai trò thứ hai thực hiện hành vi phạm tội tích cực, khi S khởi xướng đi mua ma túy cũng như bán ma túy cho C thì K đồng ý, cùng với S đi mua ma túy ở Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh về, là người giao ma túy cho C tại quán nước. Tuy nhiên bị cáo phạm tội với vai trò giúp sức. do vai trò của K thấp hơn S nên mức hình phạt cũng sẽ thấp hơn.

Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

{3} *Các biện pháp tư pháp:Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản* " do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, các bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định; việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Số tiền 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*) bị thu giữ do mua bán ma túy mà có, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen thu của đối tượng khai tên C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Wing của bị cáo S; các điện thoại này sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu phát mại lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

01phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, 01 vỏ bao thuốc là Thăng Long là vật chứng trong vụ án nên tịch thu hủy bỏ.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Nagaki (kiểu dáng xe Wave) biển số 17M5-3481 của chị Đò Thị V; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S biển số 26B1-63057 của anh Lò Văn P. Chị V và anh P cho các bị cáo mượn nhưng không biết việc đi bán ma túy, anh chị không có lỗi trong việc phạm tội, nên trả lại các xe mô tô cho chị V và anh P.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 89H7-7444 là của anh Nguyễn Văn H đã được Cơ quan điều tra trả lại cho anh, do anh không có lỗi trong việc phạm tội nên việc trả lại là đúng pháp luật, anh đã nhận lại và không có ý kiến gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối tượng tự khai Đinh Văn C là đối tượng mua ma túy đã bỏ trốn; cũng như việc các bị cáo khai mua ma túy của đối tượng ở Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật.

{4} *Về án phí*: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Toà án, buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Đinh Văn S và Đinh Văn K đều phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 41 Bộ luật hình sự. Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự đối với bị cáo S.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn S 04 năm 03 tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 02/6/2017.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn K 03 năm 09 tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 02/6/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Tịch thu số tiền 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*) sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Wing, phát mại lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu hủy bỏ 01phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, 01 vỏ bao thuốc là Thăng Long.

Trả lại chị Đò Thị V 01 xe mô tô nhãn hiệu Nagaki (kiểu dáng xe Wave) biển số 17M5-3481; trả lại anh Lò Văn P 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S biển số 26B1-63057.

Về án phí: Buộc các bị cáo Đinh Văn S và Đinh Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận
- *Viện kiểm sát nhân dân, Công an huyện Văn Lâm;*
- *Bị cáo, người liên quan;*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Văn Mười